

Số: 232/QĐ-UBND

Rạch Giá, ngày 15 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chi tiết khu nhà
ở thu nhập thấp đường Nguyễn Cư Trinh, phường Vĩnh Quang,
thành phố Rạch Giá, tỷ lệ 1/500

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng về việc quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ thông tư số 01/2021/QĐ-BXD, ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND thành phố Rạch Giá về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng phường Vĩnh Quang (Quy hoạch phân khu Bắc Vĩnh Quang), thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/2000;

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND thành phố Rạch Giá về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết khu nhà ở thu nhập thấp đường Nguyễn Cư Trinh, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/500, quy mô 15.391.4m²;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Rạch Giá tại Tờ trình số 24/TTr-KTHTĐT ngày 04/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chi tiết khu nhà ở thu nhập thấp đường Nguyễn Cư Trinh, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỷ lệ 1/500, với nội dung như sau:

1. Lý do điều chỉnh:

- Đồ án Quy hoạch chi tiết khu nhà ở thu nhập thấp đường Nguyễn Cư Trinh, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/500 đã được UBND thành phố Rạch Giá phê duyệt tại Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 06/6/2023. Tuy nhiên, trong quá trình cắm mốc ranh giới đồ án quy hoạch ngoài thực địa, trích đo tọa độ của khu đất không trùng khớp với phạm vi ranh giới của đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt duyệt (*Trích đo địa chính hiện trạng khu đất do Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Kiên Giang duyệt ngày 03/7/2024*).

- Làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai dự án theo quy hoạch được duyệt.

2. Phạm vi và quy mô nghiên cứu điều chỉnh cục bộ:

* Phạm vi ranh giới:

Khu vực lập quy hoạch tọa lạc tại khu phố Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Quang, được giới hạn như sau:

- Phía Đông Bắc giáp đất ruộng.
- Phía Tây Bắc giáp kênh Cầu Suối.
- Phía Đông Nam giáp kênh Thủy lợi.
- Phía Tây Nam giáp kênh Vàm Trư.

* **Quy mô nghiên cứu:** Tổng diện tích quy hoạch 15.274,3m².

3. Nội dung điều chỉnh:

3.1. Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất:

Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND thành phố Rạch Giá				Nội dung điều chỉnh quy hoạch				Biến động tăng/giảm (-)
Stt	Chức năng	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Stt	Chức năng	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)
1	Đất ở	6.977,80	45,34	1	Đất nhà ở	6.654,71	43,57	- 323,09
1.1	Nhà phố	5.574,70		1.1	Đất nhà ở liền kề	5.317,15		- 257,55
1.2	Nhà ở xã hội	1.403,10		1.2	Đất nhà ở xã hội	1.337,55		- 65,55

2	Đất công trình dịch vụ - công cộng	322,40	2,09	2	Đất công trình hạ tầng xã hội	272,76	1,79	50,36
2.1	Trường mầm non	222,40		2.1	Trường mầm non	272,76		50,36
2.2	Khu xử lý nước thải	100,00						-
3	Đất cây xanh	798,50	5,19	3	Đất cây xanh chuyên dụng	436,66	2,86	- 361,84
	Công viên cây xanh + cây xanh cách ly	798,50			Đất Công viên cây xanh + cây xanh cách ly	436,66		- 361,84
4	Đất giao thông	6.819,00	44,30	4	Đất giao thông	7.059,02	46,22	240,02
5	Đất hành lang kỹ thuật	473,70	3,08	5	Đất công trình hạ tầng kỹ thuật khác	851,15	5,57	277,45
				5.1	Điểm xử lý nước thải	100,00		-
				5.2	Điểm tập trung chất thải rắn	50,00		50,00
				5.3	Đất hành lang kỹ thuật	701,15		227,45
	Tổng	15.391,40	100,00			15.274,30	100,00	- 117,10

3.2. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cơ bản không thay đổi; bổ sung thêm điểm tập trung chất thải rắn.

4. Các nội dung khác:

Các nội dung còn lại không thay đổi, giữ nguyên theo Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND thành phố Rạch Giá.

Điều 2. Công ty Cổ phần Phát triển nhà Kiên Giang có trách nhiệm phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố Rạch Giá, UBND phường Vĩnh Quang và các phòng, ban, ngành có liên quan:

1. Hoàn chỉnh hồ sơ, tổ chức công bố công khai điều chỉnh cục bộ quy hoạch, tổ chức lập và triển khai cắm mốc giới theo quy hoạch được duyệt để các đơn vị, tổ chức có liên quan biết và giám sát thực hiện.

2. Tổ chức quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị, sử dụng đất, hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt đúng theo quy định.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND thành phố Rạch Giá, Trưởng phòng các phòng: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Quang, Giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển nhà Kiên Giang cùng các phòng, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / *SS*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT. UBND thành phố;
- LĐVP, CVNC;
- Sở Xây dựng (để b/c)
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Phước Châu

